TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 05/2018/HSST
Ngày 05 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Phạm Đức Hoài.

2- Bà Trần Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lư Quốc Thịnh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Hữu Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 06/01/1997; tại huyện A, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã N.A, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Học H, sinh năm 1966 và bà: Lê Thị O, sinh năm 1966 (đều còn sống); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/10/2017 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Trọng D, sinh năm 1965 (chết).
- Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Trọng D: Bà Ngô Mỹ U, sinh năm 1975 (là vợ ông D) và anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1995 (là con ông D).
Cùng địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Anh Nguyễn Trọng N ủy quyền cho bà Ngô Mỹ U tham gia tố tụng. Theo giấy ủy quyền ngày 12/9/2017 (bà U vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/9/2017, Nguyễn Tuấn V sau khi sử dụng rượu bia với nồng độ cồn trong máu là 293,3/100ml, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68B1 – 216.86 (có giấy phép lái xe theo quy định) chạy từ khu phố Đ, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang đi về hướng khu phố H, thị trấn T, huyện A để về nhà. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến tuyến tránh T thuộc khu phố H, thị trấn T, V điều khiển xe mô tô đi vào tuyến tránh với tốc độ khoảng 40-50km/h thì V phát hiện phía trước khoảng 10m có ông Nguyễn Trọng D đang đi bộ cùng chiều bên phải theo hướng đi của V. Lúc này điện thoại trong túi quần của V reo, V vẫn điều khiển xe chạy 01 tay, tay còn lại V lấy điện thoại từ trong túi quần bấm tắt, V nhìn vào điện thoại, điều khiển xe chạy không chú ý quan sát phía trước, mất phương hướng, nên xe mô tô do V điều khiển chạy đụng vào người Nguyễn Trọng D tại vị trí cách lề đường bên phải 0,3m theo hướng đi của V. Hậu quả làm cho V cùng với phương tiện và ông D té ngã xuống mặt đường, ông D tử vong tại chỗ, còn V bị ngất xỉu.

Theo kết luận giám định pháp y tử thi số: 565/KL-PY ngày 22/9/2017, kết luận Nguyễn Trọng D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- Đa chấn thương phần mềm.

- Gãy kín hai xương cẳng chân phải.

- Vỡ phức tạp sàn sọ và vùng chẩm.

- Máu tụ dưới nhện hai bán cầu đại não và tiểu não hai bên.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng/Đa chấn thương.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên đã thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc xe mô tô, nhã hiệu Yanmaha, số loại NOUVO, màu đen-xanh, biển kiểm soát 68B1- 216.86, số máy E3R7E053252, số khung 9210FY053243, khi tạm giữ xe bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông; 01 giấy phép lái xe số 910152005173, ngày cấp 15/5/2015 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 008705 đều mang tên Nguyễn Tuấn V.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Tuấn V và gia đình bị hại do bà Ngô Mỹ U đại diện đã thỏa thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền là 99.500.000đ, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và người đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại về trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tuấn V.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CTr-VKS, ngày 22/01/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại xong, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gia đình của người bị hại có đơn xin bãi nại yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Đều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại là bà Ngô Mỹ U đã nhận xong số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yanmaha, số loại NOUVO, màu đen - xanh, biển kiểm soát 68B1- 216.86, số máy E3R7E053252, số khung 9210FY053243, khi tạm giữ xe bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông; 01 giấy phép lái xe số 910152005173, ngày cấp 15/5/2015 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 008705 đều mang tên Nguyễn Tuấn V.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo tỏ ra biết ăn năn, hối cải, nhìn nhận sai trái và hứa sau này sống tốt và tuân thủ pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện bị hại bà Ngô Mỹ U đã vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu bãi nại miển trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Tuấn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, Nguyễn Tuấn V sau khi sử dụng rượu bia với nồng độ cồn trong máu là 293,3/100ml, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68B1 – 216.86 (có giấy phép lái xe theo quy định) chạy vào tuyến tránh T, thuộc khu phố H, thị Trấn T, huyện A với tốc độ khoảng 40-50km/h, lúc này V chạy 01 tay, còn 01 tay lấy điện thoại từ trong túi quần ra và không chú ý quan sát phía trước, mất phương hướng nên xe mô tô do V điều khiển chạy đụng vào người Nguyễn Trọng D. Hậu quả làm ông D tử vong tại chỗ.

Hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo Nguyễn Tuấn V đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 4 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là đúng người, đúng tội.

Tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) quy định:

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

b) trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng.

[3] Xét về tính chất và mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn V là rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe khi có nồng độ cồn vượt nức cho phép là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo bất chấp tất cả, xem thường pháp luật, sau khi bị cáo đã dùng rượu, bia nồng độ cồn trong máu là 293,3/100ml vượt mức cho phép bị cáo đã điều khiển xe mô tô do thiếu quan sát nên đã đụng ông Nguyễn Trọng D đi bộ cùng chiều hậu quả làm cho ông D tử vong tại chỗ. Theo kết luận giám định nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng/Đa chấn thương.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của ông Nguyễn Trọng D, gây nên cảnh đau thương cho gia đình người bị hại. Nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, cần xử cho bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trong suốt quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận thức được sự sai trái của bị cáo nên đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong số tiền là 99.500.000đ và đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hơn nữa xét thấy nhân thân của bị cáo tốt là: Mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi vô ý. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1,2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) không cần tách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà xử cho bị cáo án tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục cho bị cáo cải tạo trở thành người tốt có ích cho xã hội để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là phù hợp như Hội đồng xét xử đã phân tích ở trên.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận xong và đại diện cho bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 chiếc xe mô tô, nhã hiệu Yanmaha, số loại NOUVO, màu đen-xanh, biển kiểm soát 68B1- 216.86, số máy E3R7E053252, số khung 9210FY053243, khi tạm giữ xe bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông; 01 giấy phép lái xe số 9101152005173, ngày cấp 25/5/2015 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008705 đều mang tên Nguyễn Tuấn V.

[9] Xét thấy không cần thiết tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn , căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16 ngày 18/10/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 200.000đ.

Xét về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận như đã nêu ở phần nhận định trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/3/2018). Giao bị cáo Nguyễn Tuấn V cho Ủy ban nhân dân xã Nam Thái A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp bị cáo Nguyễn Tuấn V có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận xong và đại diện gia đình của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 chiếc xe mô tô, nhã hiệu Yanmaha, số loại NOUVO, màu đen - xanh, biển kiểm soát 68B1- 216.86, số máy E3R7E053252, số khung 9210FY053243, tình trạng phương tiện khi tạm giữ xe bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông; 01 giấy phép lái xe số 9101152005173, ngày cấp 25/5/2015 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008705 đều mang tên Nguyễn Tuấn V. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện an Biên, tỉnh Kiên Giang đang quản lý (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS-HS ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên).

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16 ngày 18/10/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đối với bị cáo Nguyễn Tuấn V.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/3/2018). Đối với đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh;
-Sở Tư Pháp;
- NTG, CA huyện An Biên;
- THA huyện;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Tâm